

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH**

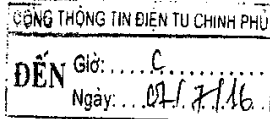
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03/2016/NQ-HĐND

Trà Vinh, ngày 23 tháng 6 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

Về việc phê duyệt mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa khi chuyển từ đất chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Trà Vinh



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH
KHOÁ IX - KỲ HỌP THỨ NHẤT**

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BTC ngày 21/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa.

Xét Tờ trình số 1898/TTr-UBND ngày 13/6/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa khi chuyển từ đất chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; trên cơ sở thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa khi chuyển từ đất chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, cụ thể như sau:

1. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong nước; tổ chức, cá nhân nước ngoài được nhà nước giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp từ đất chuyên trồng lúa nước.

2. Mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa

Các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong nước; tổ chức, cá nhân nước ngoài được nhà nước giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích phi

nông nghiệp từ đất chuyên trồng lúa nước phải thực hiện các quy định của pháp luật về đất đai và phải nộp một khoản tiền để bảo vệ, phát triển đất trồng lúa.

Mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa được xác định bằng 50% giá của loại đất trồng lúa tính theo Bảng giá đất tại thời điểm chuyển mục đích sử dụng đất nhân với diện tích đất chuyên trồng lúa nước phải chuyển sang đất phi nông nghiệp.

3. Về thu nộp, quản lý và sử dụng nguồn thu để bảo vệ, phát triển đất trồng lúa

Thực hiện theo quy định tại khoản 4, khoản 5 Điều 2 và Điều 4 Thông tư số 18/2016/TT-BTC ngày 21/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa; phù hợp với điều kiện cụ thể của từng huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện; Ban Kinh tế - Ngân sách và đại biểu HĐND tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá IX - kỳ họp thứ nhất thông qua ngày 23/6/2016 và có hiệu lực kể từ ngày 04/7/2016. /

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ;
- Bộ: Tài chính, Tư pháp;
- TT.TU, UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Tư pháp,
Cục thuế, Cục Thống kê tỉnh;
- TT.HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- BLĐVP: HĐND, UBND tỉnh;
- Báo TV, Đài PTTH tỉnh;
- Trung tâm TH-CB tỉnh;
- Website Chính phủ;
- Lưu: VT, Phòng công tác HĐND.

CHỦ TỊCH



Trần Trí Dũng